TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/DS-ST
Ngày: 19-9-2022
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Ông Nguyễn Hồng Vũ;

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông RChâm Đương;

2. Ông Trương Thế Vinh;

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Khánh Hạ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Bà Lê Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 80/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2022/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 375/2022/QĐST-DS ngày 26/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn M; địa chỉ: đường D1, phường L, Thành phố Th, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Huyền Tr. Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đăng Tr; địa chỉ: Đường H, phường Đ, quận C, thành phố Đà Nẵng (Theo Văn bản ủy quyền số 01/2022/UQ-SL ngày 05/5/2022). Có mặt.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn 1, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Nguyễn Đăng Tr là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Tại Hợp đồng tín dụng số 20190516 lập ngày 15 tháng 5 năm 2019, Công ty tài chính TNHH N cho bà Nguyễn Thị Nh vay số tiền 42.200.000 đồng. Mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Các bên thỏa thuận lãi suất 3.08%/tháng. Theo thỏa thuận, bà Nguyễn Thị Nh có trách nhiệm thanh toán số tiền cả gốc và lãi là 59.497.413 đồng trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 2.514.223 đồng, tháng cuối cùng trả số tiền 1.670.284 đồng. Thời gian bắt đầu thanh toán từ ngày 05/6/2019. Sau khi được giải ngân tiền vay, bà Nguyễn Thị Nh chỉ thanh toán được 4 lần với số tiền 10.108.000 đồng. Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Nh không trả thêm bất cứ khoản nào nên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Công ty. Theo hợp đồng mua bán nợ số: VPBFC-GALAXY-21-0003 ngày 30/3/2021, Công ty TNHH M đã mua lại toàn bộ khoản nợ của bà Nguyễn Thị Nh từ Công ty tài chính TNHH N. Do đó, đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Nh phải thanh toán cho Công ty TNHH M số tiền gốc 36.658.945 đồng và tiền lãi 12.730.468 đồng. Tổng cộng là 49.389.413 đồng. Nguyên đơn không yêu cầu bà Nguyễn Thị Nh phải chịu tiền lãi quá hạn kể từ sau ngày Tòa án xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc.

2. Ý kiến của bị đơn: Tòa án đã tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bà Nguyễn Thị Nh nhưng bà Nhung vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Đồng thời bà Nhung không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

3. Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vẫn vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên bị đơn chưa tuân thủ các quy định tại Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Kèm theo đơn khởi kiện, Công ty TNHH M đã cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh bà Nguyễn Thị Nh đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 20190516 lập ngày 15 tháng 5 năm 2019. Công ty tài chính TNHH N xác nhận đã bán toàn bộ khoản nợ cho Công ty TNHH M. Do đó, Công ty TNHH M có quyền khởi kiện bà Nguyễn Thị Nh về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn cư trú tại: Thôn 1, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai nên Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự

Bà Nguyễn Thị Nh vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa nhưng không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn giao nộp và Tòa án đã thu thập; đối chiếu với lời trình bày, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 20190516 lập ngày 15 tháng 5 năm 2019, Công ty tài chính TNHH N cho bà Nguyễn Thị Nh vay số tiền 42.200.000 đồng. Mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Các bên thỏa thuận lãi suất 3.08%/tháng. Bà Nguyễn Thị Nh cam kết sẽ thanh toán số tiền gốc và lãi là 59.497.413 đồng trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả 2.514.223 đồng, tháng cuối cùng trả số tiền 1.670.284 đồng. Thời gian trả từ ngày 05/6/2019. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị Nh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi và gốc cho nguyên đơn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn chỉ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 10.108.000 đồng nên còn nợ số tiền gốc 36.658.945 đồng và tiền lãi 12.730.468 đồng. Tổng cộng là 49.389.413 đồng.

[3] Khoản nợ của bà Nguyễn Thị Nh đã được Công ty tài chính TNHH N chuyển giao quyền sở hữu cho Công ty TNHH M bằng hợp đồng mua bán nợ số: VPBFC-GALAXY-21-0003 ngày 30/3/2021 và *"Biên bản xác nhận khoản nợ đã được mua bán"*. Do đó, Công ty TNHH M khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Nh phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà Nguyễn Thị Nh phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Công ty TNHH M số tiền gốc 36.658.945 đồng và tiền lãi 12.730.468 đồng. Tổng cộng là 49.389.413 đồng.

[4] Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải chịu lãi quá hạn kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thanh toán xong nợ gốc nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.469.471 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 147; Điều 157 và Điều 158 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH M.

Buộc bà Nguyễn Thị Nh phải thanh toán cho Công ty TNHH M số tiền 49.389.413 đồng *(Bốn mươi chín triệu ba trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm mười ba đồng)*. Bao gồm, tiền nợ gốc là 36.658.945 đồng *(Ba mươi sáu triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn chín trăm bốn mươi lăm đồng)*, tiền nợ lãi là 12.730.468 đồng *(Mười hai triệu bảy trăm ba mươi ngàn bốn trăm sáu mươi tám đồng)*.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.469.471 đồng *(Hai triệu bốn trăm sáu mươi chín ngàn bốn trăm bảy mươi mốt ngàn)*.

Hoàn trả cho Công ty TNHH M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.234.735 đồng *(Một triệu hai trăm ba mươi bốn ngàn bảy trăm ba mươi lăm đồng)*. Theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008593, ngày 23/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Về thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Vũ